TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **54/2018**/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 23 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 49/2018/TLST- VDS ngày 05 tháng 02 năm 2018, giữa:

Anh **Phan Minh T, sinh năm 1989.** Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Chị **Hà Thị Phương T, sinh năm 1990.** Địa chỉ: ấp C, xã D, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Phan Minh T và chị Hà Thị Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ *Về quan hệ hôn nhân*: anh Phan Minh T và chị Hà Thị Phương T thuận tình ly hôn.

+ *Về con chung*: chị T nuôi con là Phan Trọng N, sinh ngày 29/7/2012. Anh T cấp dưỡng nuôi con cho chị T mỗi tháng là 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 02/2018 cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung*: Hai bên tự thỏa thuận. *Về nợ chung:* không có, nên không xét đến.

+ *Lệ phí hôn nhân sơ thẩm:* Anh T và chị T phải chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền lệ phí của anh chị được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0013440 ngày 29/01/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh chị đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Châu Thành;*
- *Chi cục THADS huyện Châu Thành;*
- *UBND xã D;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trương Thị Tiến